

Số: 02/BC-CMF

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex
Năm báo cáo 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0304475742 do Sở Tài Chính TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 04/09/2025.
- Vốn điều lệ: 81 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 119,5 tỷ đồng
- Địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II, đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028 3765 3389
- Số fax: 028 3765 3025
- Website: www.cholimexfood.com.vn
- Mã cổ phiếu: CMF

Quá trình hình thành và phát triển

Theo quyết định số 73/QĐUB ngày 15-04-1981, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho phép thành lập Công ty Công tư Hợp doanh Xuất nhập khẩu Trực dụng trực thuộc quận 5 với tên gọi tắt là Cholimex. Sự ra đời của quyết định này dựa trên nền tảng từ những thế mạnh tiềm năng của người Hoa ở khu vực Chợ Lớn. Những ngày đầu thành lập, hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của Công ty mang tính tổng hợp đa ngành. Trong đó các bộ phận chuyên ngành thu mua và chế biến các mặt hàng thủy sản nông được phẩm... nhằm phục vụ cho nhu cầu sống của người dân thành phố cũng như của cả nước.

Đến ngày 02-06-1983 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định 78/QĐUB chia Công ty hợp danh xuất nhập khẩu Trực Dụng quận 5 ra làm 2 tổ chức:

- Công ty cung ứng hàng xuất khẩu quận 5
- Xí nghiệp chế biến hàng xuất khẩu quận 5

Năm 1988 để mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, tăng cường lực lượng sản xuất cũng như tiếp nhận thêm cơ sở vật chất, Xí nghiệp chế biến hàng xuất khẩu quận 5 được chuyển thành Xí nghiệp chế biến hải sản và thực phẩm xuất khẩu.

Ngày 20/12/2005 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 6437/QĐ-UB chấp thuận Xí nghiệp chế biến hải sản và thực phẩm xuất khẩu Cholimex chuyển đổi hình thức sở hữu thành Công ty cổ phần.

Ngày 19/07/2006 Công ty chính thức hoạt động với tên mới: Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 4103005042 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

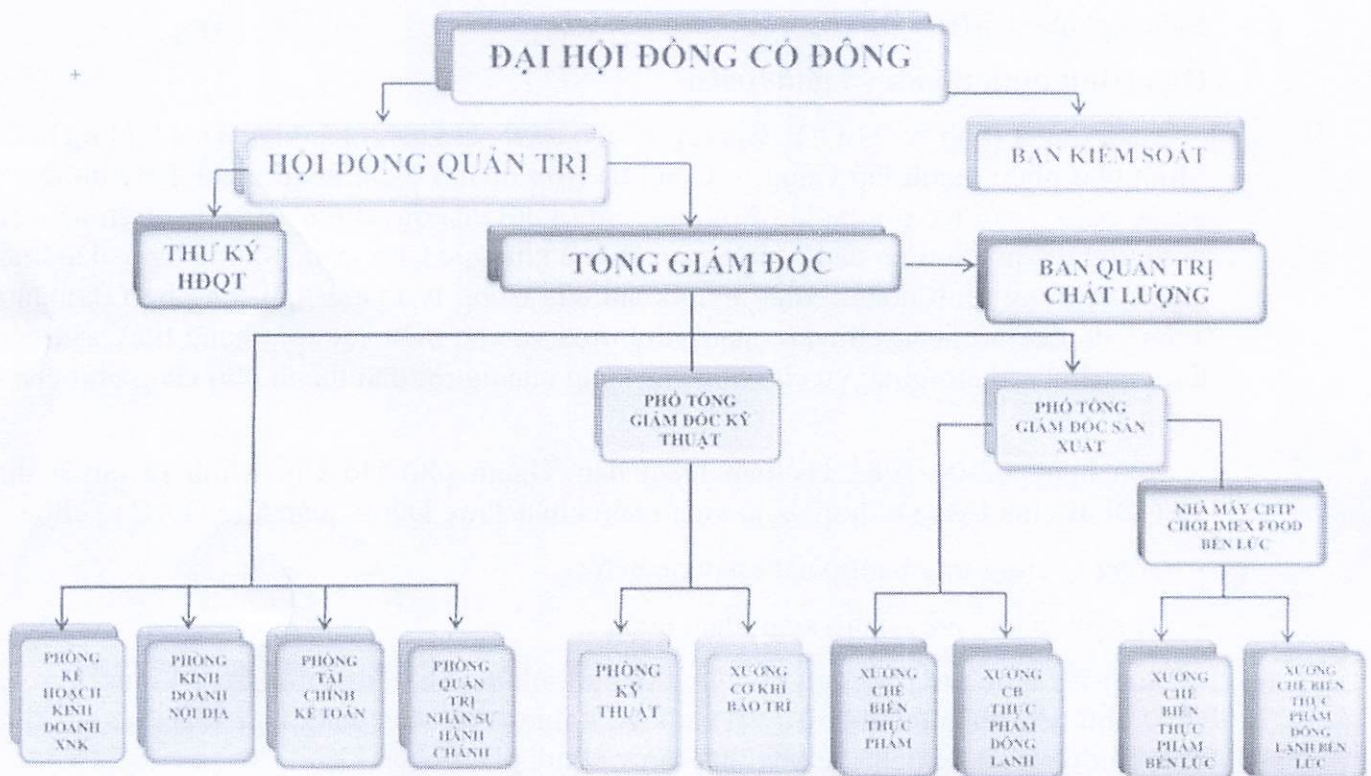
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm sauce – gia vị, nước chấm và thực phẩm đông lạnh.
- Địa bàn kinh doanh: sản phẩm của Công ty chủ yếu được tiêu thụ ở thị trường trong nước thông qua hệ thống phân phối trên toàn quốc và xuất khẩu sang các nước: EU (chiếm tỷ trọng 80% doanh số xuất khẩu), Đông Âu, Úc và các thị trường khác.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng Cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, điều lệ công ty quy định;
- + Hội đồng Quản trị có 5 thành viên là cơ quan quản lý của công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định những vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.
- + Ban Kiểm soát có 3 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng Cổ đông đánh giá giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc theo điều lệ công ty, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và các văn bản pháp luật.

- Cơ cấu tổ chức của Công ty:



- Các công ty con, công ty liên kết (không có).

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Cholimex Food trở thành nhà sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm hàng đầu với chuỗi sản phẩm đa dạng, phong phú, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Không chỉ cung cấp cho thị trường nội địa mà còn xuất khẩu sang các nước trong khu vực.
- + Khai thác nguồn lực vốn, công nghệ, kinh nghiệm từ mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước dưới hình thức hợp tác, liên doanh, liên kết nhằm phát triển đồng bộ, xây dựng chuỗi thực phẩm khép kín, từ vùng nguyên liệu đến chế biến, cung cấp thực phẩm an toàn chất lượng cao, có thể giám sát và truy nguyên nguồn gốc. Thực hiện nhiệm vụ bình ổn thị trường thực phẩm, nâng cao năng lực sản xuất, chế biến sản phẩm xuất khẩu và phát triển kênh phân phối. Liên kết đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển của CholimexFood giai đoạn 2026-2036.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty
 - + Với phương châm con người là tài sản lớn nhất của Cholimex Food, Ban điều hành Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên, nỗ lực cải tiến các chính sách nhằm thu hút đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ, tay nghề để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Vì vậy, chính sách đối với người lao động rất được quan tâm và chăm lo đúng mức. Môi trường làm việc trong nhà máy tuân thủ theo các quy định tiêu chuẩn ngành. Người lao động được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động, được khám sức khỏe định kỳ mỗi năm. Công ty còn tổ chức cho người lao động vui chơi giải trí sau giờ làm việc và đi du lịch hàng năm. Bên cạnh đó, Công ty luôn tạo ra môi trường làm việc học tập tốt giúp cho người lao động nâng cao tay nghề, gắn bó lâu dài với Công ty.
 - + Cholimex Food phấn đấu trở thành công ty hàng đầu Việt Nam sản xuất gia vị, thực phẩm đông lạnh và là biểu tượng niềm tin của chất lượng phục vụ con người Việt Nam và cộng đồng quốc tế. Với sứ mệnh đặt ra là: Mang Gia Vị Cuộc Sống đến mỗi bữa ăn ngon. Cholimex Food luôn “nêm” yêu thương hạnh phúc cho mỗi bữa ăn thêm nồng nàn bằng chất lượng, tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc và không ngừng sáng tạo đối với cộng đồng và xã hội.

5. Các rủi ro:

Để phòng ngừa có hiệu quả các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty đã đề ra các biện pháp cụ thể với từng nhóm rủi ro trọng yếu. Trong năm 2025, hoạt động quản trị chi phí sản xuất, nhân sự, phòng ngừa rủi ro pháp lý vẫn luôn đặc biệt được chú trọng.

a. Rủi ro chính sách:

- Các văn bản luật và dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện, thường xuyên có sự điều chỉnh. Mỗi sự thay đổi của chính sách đều có những tác động ít nhiều đến các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Biện pháp: các đơn vị chuyên môn đều phân công nhân sự thường xuyên cập nhật các thay đổi của pháp luật và các ảnh hưởng của pháp lý nếu có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, cập nhật vào hệ thống tài liệu của toàn Công ty. Ngoài ra, bộ phận pháp chế còn trực tiếp tham gia rà soát các văn bản, hợp đồng trong những giao dịch hằng ngày để hạn chế rủi ro chính sách có liên quan.

b. Rủi ro biến động giá:

- Do nguyên liệu chính là các loại nông thủy hải sản nên giá cả dễ biến động theo mùa vụ và thời tiết tác động lớn đến giá thành sản phẩm. Ngoài ra, tình hình biến động của nhiên liệu, điện ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Biện pháp: chủ động dự trữ các nguyên liệu nông thủy hải sản và nắm bắt tình hình mùa vụ để ổn định giá, công tác đánh giá nhà cung ứng nhằm lựa chọn các nhà cung ứng cạnh tranh nhất trên thị trường cùng với việc đàm phán, giữ cam kết tiêu thụ cũng như giữ giá trong những thời điểm nhất định, chia sẻ với doanh nghiệp khi có biến động giá.

c. Rủi ro nhân sự:

- Với hơn 2.700 nhân viên đến từ các vùng miền trên cả nước, biến động về nhân sự luôn là vấn đề được chú trọng quan tâm giải quyết, đặc biệt là công nhân có tay nghề cũng như các vị trí chuyên môn như nhân viên kỹ thuật, nhân viên kinh doanh.
- Biện pháp: Cholimex Food coi con người là yếu tố trung tâm làm nên thành công, luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động. Công ty phối hợp chặt chẽ với các trường dạy nghề, trường đại học nhằm tuyển dụng, thu hút lực lượng nhân sự có trình độ phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh. Các chính sách phát triển nhân sự cả về mặt lượng và chất luôn được triển khai đồng đều. Công ty xây dựng qui chế lương thưởng xứng đáng và các phúc lợi tốt để tạo động lực cho người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với đơn vị.

II. Tình hình hoạt động sản xuất trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, trong nước thiên tai, bão lũ tại nhiều địa phương vào những tháng cuối năm ảnh hưởng đáng kể đến sản xuất – kinh doanh và sức mua thị trường. Đồng thời, các thay đổi về chính sách thuế đã tác động trực tiếp đến hệ thống phân phối, đòi hỏi doanh nghiệp phải chủ động thích ứng và điều chỉnh phương thức vận hành.

Với sự chỉ đạo quyết liệt, điều hành linh hoạt của Ban Lãnh đạo và sự nỗ lực, đồng lòng của toàn thể cán bộ, công nhân viên công ty, Cholimex Food đã từng bước vượt qua khó khăn, giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được những kết quả tích cực:

Tổng doanh thu đạt 4.087,67 tỷ đồng, đạt 97,3% kế hoạch, tăng trưởng 9,8% so với năm 2024.

Lợi nhuận trước thuế đạt: 356,18 tỷ đồng, vượt 4,8% kế hoạch, tăng trưởng 12,8% so với năm 2024.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

STT	HỌ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ	CHỨC VỤ	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN
1	Diệp Nam Hải	1967	8.3 Chung Cư Sao Mai, 153-161 Lương Nhữ Học, Phường Chợ Lớn, TP.HCM	Tổng Giám đốc	21.000	0,26%
2	Hồ Ngọc Hương	1968	55/18 Lê Ngã, phường Tân Phú TP.HCM	Phó Tổng Giám đốc	2.300	0,03%
3	Nguyễn Thị Huyền Trang	1971	399 Lê Đại Hành Phường Phú Thọ, TP. HCM	Phó Tổng Giám đốc	4.000	0,05%
4	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1969	506/9 Đường 3/2, phường Diên Hồng, TP.HCM	Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng	3.000	0,04%
	TỔNG:				30.300	0,38%

- Trong năm không có thay đổi trong ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 2.748 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- a. Các khoản đầu tư lớn: không có
- b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

- a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.903.648.605.167	1.981.899.153.783	104,1
Doanh thu thuần	3.717.237.563.531	4.083.503.434.140	109,9
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	313.257.788.889	347.936.224.794	111,1
Lợi nhuận khác	2.564.916.802	8.239.283.505	321,2
Lợi nhuận trước thuế	315.822.705.691	356.175.508.299	112,8
Lợi nhuận sau thuế	250.105.819.664	284.940.406.639	113,9

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,52	1,83	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,13	1,38	
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,29	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,42	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	10,10	11,26	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,95	2,06	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần.	6,73%	6,95%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	19,56%	20,37%	
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	13,14%	14,33%	
+Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	8,43%	8,50%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.100.000 cổ phần, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: tất cả cổ phần đang lưu hành là cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.

5.2. Cơ cấu cổ đông (tính đến ngày 20/03/2026):

Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
- Cổ đông lớn (tỷ lệ sở hữu $\geq 5\%$)	03	7.496.217	92,55%
- Cổ đông nhỏ	214	603.783	7,45%
TỔNG CỘNG	217	8.100.000	100,00%

Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
- Cổ đông tổ chức – trong nước	6	5.966.238	73,66 %
- Cổ đông tổ chức – nước ngoài	5	1.555.100	19,20 %
- Cổ đông cá nhân – trong nước	198	148.335	1,83 %
- Cổ đông cá nhân – nước ngoài	8	430.327	5,31 %
TỔNG CỘNG	217	8.100.000	100,00%

(Công ty không có cổ đông Nhà nước).

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm Công ty không có phát hành cổ phiếu.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có)

5.5. Các chứng khoán khác: (không có phát hành)

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:
 - + Xưởng Chế biến Thực phẩm: 6.500 tấn
 - + Xưởng Chế biến Thực phẩm đông lạnh: 5.000 tấn
- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0,05%

6.2. Tiêu thụ năng lượng

- a. Tình hình tiêu thụ năng lượng năm 2025 (tại Vĩnh Lộc)
- Tiêu thụ điện:
 - + Tiêu thụ toàn công ty cả năm 2025: 9.084.579 kwh tương đương 21,3 tỷ đồng (bao gồm VAT)
 - + Tiêu thụ điện trực tiếp tại các xưởng: 7.540.200 kwh.
 - + Điện Solar (tính từ 23/10/2025): 182.500 kwh

- Tiêu thụ hơi:

Tổng lượng hơi sử dụng năm 2025 là 14.037 tấn, tương đương 10,5 tỷ đồng (bao gồm VAT).

b. Tình hình tiêu thụ năng lượng năm 2025 (tại Bến Lức)

- Tiêu thụ điện:

+ Tiêu thụ toàn công ty cả năm 2025: 4.120.253 kwh tương đương 9,5 tỷ đồng (bao gồm VAT)

+ Tiêu thụ điện trực tiếp tại các xưởng: 3.419.809 kwh.

+ Điện Solar 2025: 1.120.600 kwh

- Tiêu thụ hơi:

Tổng lượng hơi sử dụng năm 2025 là 4.117 tấn, tương đương 3,8 tỷ đồng (bao gồm VAT).

6.3. Tiêu thụ nước:

Công ty sử dụng nguồn nước từ hệ thống nước của Khu công nghiệp cung cấp.

- Lượng nước sử dụng như sau:

+ Tại trụ sở chính Công ty: 245.848m³

+ Tại Nhà máy Chế biến Thực phẩm Cholimex Food Bến Lức: 188.550 m³

- Công ty không có lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có).

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có).

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, thu nhập trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: 2.748 người

- Thu nhập trung bình năm 2025: 16.500.000 đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chính sách phụ cấp độc hại và bồi dưỡng bằng hiện vật, phụ cấp chuyên cần cho công nhân trực tiếp sản xuất.

- Chính sách hỗ trợ người lao động thuê nhà lưu trú Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc.

- Chính sách hỗ trợ lao động nữ đang mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi; người lao động nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi.

- Chính sách hỗ trợ suất ăn cho người lao động (tổ chức nấu ăn tại doanh nghiệp)

- Chính sách khen thưởng định kỳ và đột xuất

- Chính sách tăng lương hàng năm từ 5% - 10% phù hợp với thị trường lao động.

- Tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát hàng năm.
 - Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tối thiểu 1 lần/năm
- c. Hoạt động đào tạo người lao động:

Công tác đào tạo thực hiện với nhiều hình thức: tự tổ chức các lớp đào tạo do giảng viên nội bộ của Công ty đào tạo; mời giảng viên bên ngoài về đào tạo tại Công ty; đưa nhân viên đi đào tạo bên ngoài thông qua các trường hoặc các trung tâm đào tạo, tham gia các khóa đào tạo online...

Trong năm Công ty đã thực hiện 26 lớp đào tạo bên ngoài cho 438 lượt học viên, 35 lớp đào tạo nội bộ cho 6.660 lượt học viên, đào tạo ngoài kế hoạch 7 lớp cho 106 lượt người với các lớp cụ thể như sau: Sơ cấp cứu, phòng cháy chữa cháy, nghiệp vụ quản lý kho, lái xe nâng hàng, vận hành máy móc thiết bị, quy trình sản xuất sản phẩm mới, vệ sinh máy móc thiết bị, xác nhận kiến thức, các tiêu chuẩn của khách hàng, cập nhật các chính sách mới của Công ty, ứng dụng AI cơ bản, kỹ năng đánh giá viên nội bộ theo tiêu chuẩn BRCGS V9, ISO 9001:2015, ISO 22000:2018

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn chú trọng các hoạt động từ thiện, hỗ trợ cộng đồng trong suốt thời gian vừa qua, thể hiện cam kết vững chắc đối với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Hàng năm, Cholimex Food vận động cán bộ, công nhân viên tham gia hiến máu nhân đạo thể hiện tinh thần tương thân tương ái, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Các chương trình từ thiện không chỉ đơn thuần là nghĩa vụ mà còn là sự thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm với cộng đồng. Công ty đã chủ động kết nối với các tổ chức, đơn vị để phối hợp thực hiện các hoạt động hỗ trợ thiết thực cho hộ nghèo, công nhân khó khăn trên địa bàn các tỉnh: Long An (cũ), TP.HCM, Đồng Nai, Vũng Tàu (cũ), Bình Thuận, Trà Vinh (cũ)... Cholimex Food luôn đồng hành cùng UBND, lực lượng vũ trang, công an và các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần phục vụ nhiệm vụ chung, cùng với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, công ty tích cực tài trợ các chương trình an sinh, ngày hội đại đoàn kết, hoạt động vì người nghèo và các phong trào xã hội.

CholimexFood chú trọng đến việc hỗ trợ giáo dục thông qua việc tài trợ học bổng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tại vùng sâu vùng xa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và tại 19 trường đại học, cao đẳng liên kết. Hàng năm, CholimexFood luôn duy trì công tác tài trợ xuyên suốt cho quỹ học bổng Vừ A Dính - đây là quỹ do Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quyết định thành lập, không chỉ giúp đỡ học sinh dân tộc thiểu số, con em ngư dân và cán bộ, chiến sĩ ở vùng biển đảo, mà còn hỗ trợ xây dựng thế hệ nhân lực trẻ, giàu tri thức và năng lực cho các vùng miền khó khăn. Công ty duy trì tiếp tục bảo trợ kinh phí học bổng đỡ đầu cho 3 học sinh có cha mất do Covid-19 đến khi hoàn thành chương trình Đại học. Qua đó thể hiện sự quan tâm của

CholimexFood đối với thể hệ trẻ đất nước, giúp các em học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn có thêm động lực để tiếp tục vươn lên, vững bước hơn trong con đường học tập trong tương lai. Tổng kinh phí từ thiện, xã hội năm 2025 hơn 3 tỷ đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

a. Các chỉ tiêu tổng hợp:

TÊN ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2024	NĂM 2025		So sánh thực hiện 2025 so với kế hoạch 2025	So sánh thực hiện 2025 so với 2024
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	3.721.507	4.200.000	4.087.670	97,3	109,8
2. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	315.822	340.000	356.175	104,8	112,8
3. Lợi nhuận sau thuế	nt	250.105	272.000	284.940	104,8	113,9
4. Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	6,7	6,5	6,9	106,2	102,9
5. Lãi cơ bản trên CP (EPS)	đồng	27.308	-	33.369	-	122,2
6. Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	21,2	-	20,4	-	96,2

b. Về thị trường:

Sản phẩm Cholimex Food ngày càng được quảng bá rộng rãi tại thị trường quốc tế, phủ khắp hơn 30 quốc gia và vùng lãnh thổ, đồng thời đẩy mạnh phát triển trên các nền tảng thương mại điện tử. Trong năm 2025, hoạt động xuất khẩu tiếp tục mở rộng với việc phát triển thêm nhiều khách hàng mới tại các thị trường Úc, Trung Quốc và Indonesia,...

Tại thị trường trong nước, Cholimex Food tiếp tục giữ vững vị thế dẫn đầu trong ngành hàng sauce và gia vị, với hệ thống phân phối rộng khắp cả nước, chú trọng việc phát triển bán hàng kênh thương mại điện tử. Đồng thời, Công ty hiện là nhà cung cấp cho nhiều nhãn hàng lớn, liên tục nghiên cứu và đưa ra thị trường các sản phẩm mới theo công nghệ tiên tiến, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng.

c. Về sản xuất:

Năm 2025, Cholimex Food tập trung triển khai chiến lược gia tăng năng lực sản xuất thông qua việc đầu tư và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng nhà xưởng:

- Đưa vào vận hành ổn định Nhà máy Chế biến Thực phẩm Cholimex Food Bến Lức với công suất 310.000 tấn/năm tại Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc 2, xã Mỹ Yên,

tỉnh Tây Ninh, cùng với hệ thống kho lạnh hơn 2.700 pallet và kho khô 9.000 pallet – đây là trung tâm phân phối nội địa chính của công ty.

- Cải tạo mặt bằng Xưởng Nước tương thành Phân xưởng 3 – Xưởng Chế biến Thực phẩm tại Khu công Nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, TP.Hồ Chí Minh với công suất 50 triệu chai mỗi năm.

Việc đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất mới đã nâng cao đáng kể công suất sản xuất, tăng khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu, tạo nền tảng tăng trưởng bền vững. Nhờ đó, sản lượng các nhóm sản phẩm chủ lực năm 2025 tăng rõ rệt so với năm 2024, khẳng định hiệu quả của chiến lược đầu tư mở rộng quy mô sản xuất.

d. Về đầu tư:

- Để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng hai con số mỗi năm, Công ty đã đẩy mạnh công tác đầu tư trên tất cả các lĩnh vực, tạo nền tảng cho sự phát triển:
- Đầu tư máy móc, thiết bị: Nâng cấp và hiện đại hóa dây chuyền sản xuất, ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, kiểm soát chất lượng và bảo đảm tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.
- Đầu tư công nghệ thông tin: Hoàn thiện hạ tầng số, tích hợp các hệ thống quản lý và ứng dụng AI trong phân tích dữ liệu, quản lý vận hành và hỗ trợ bán hàng, qua đó nâng cao hiệu quả quản trị và năng lực cạnh tranh.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu kỳ 1.903.648.605.167 tỷ đồng, cuối kỳ là 1.981.899.153.783 tỷ đồng (tăng 4,1%). Tỷ lệ doanh thu thuần trên tổng tài sản năm 2024 là 1,95 %, năm 2025 là 2,06%.

b. Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ phải trả của Công ty đến 31/12/2025 diễn biến bình thường, không có nợ phải trả quá hạn.

Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2025 là 1,83 >1 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty là tương đối tốt, tài sản ngắn hạn của Công ty đã đảm bảo được khả năng để thanh toán nợ ngắn hạn.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026

a. Dự báo tình hình:

Năm 2026, tình hình kinh tế - xã hội toàn cầu tiếp tục chịu ảnh hưởng của các yếu tố lạm phát, biến động chính trị thế giới làm thay đổi trong chuỗi cung ứng toàn cầu có thể ảnh hưởng đến nguồn cung nguyên liệu, buộc các doanh nghiệp thực phẩm phải tối ưu hóa sản xuất, tìm kiếm nguồn cung thay thế và đẩy mạnh nội địa hóa. Sắp tới, doanh nghiệp trong nước cần thích ứng với xu hướng tiêu dùng mới, trong đó người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến thực phẩm sạch, hữu cơ và có nguồn gốc bền vững, chuyển đổi số và thương mại điện tử cũng sẽ đóng vai trò quan trọng, giúp doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Nhìn chung, năm 2026 sẽ là một

năm đầy thách thức nhưng cũng mang lại cơ hội lớn cho những doanh nghiệp biết tận dụng xu hướng mới, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh

b. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026:

TÊN ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2025	KẾ HOẠCH NĂM 2026	TỈ LỆ TĂNG TRƯỞNG (%)
(A)	(B)	(I)	(2)	(3=2/I)
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	4.087.670	4.500.000	110,1
2. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	356.175	390.000	109,5
3. Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	284.940	312.000	109,5

c. Giải pháp để thực hiện:

- Tiếp tục củng cố và duy trì hiệu quả các hệ thống quản trị chất lượng thông qua công tác đào tạo, bổ nhiệm, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân sự. Qua đó bảo đảm việc tuân thủ, gìn giữ và phát huy các tiêu chuẩn chất lượng hiện có, chú trọng công tác phát triển sản phẩm, cải tiến liên tục phù hợp với thị trường hiện đại.
- Triển khai các chiến lược thị trường linh hoạt, bám sát đặc thù ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), tập trung mở rộng độ phủ, tối ưu kênh phân phối và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị, sản xuất và kinh doanh nhằm tối ưu quy trình, nâng cao hiệu quả vận hành. Đồng thời tăng cường khai thác dữ liệu và phát triển thương mại điện tử để mở rộng thị trường, đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng.

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Thực hiện tốt những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo nguyên tắc của Công ty là sản xuất hài hòa với môi trường và xã hội, cụ thể:

- Thực hiện bảo trì bảo dưỡng định kỳ hệ thống xử lý nước thải để đảm bảo đạt tiêu chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường, vận dụng nhiều biện pháp để thu gom phân loại và giao cho đơn vị có chức năng xử lý các chất thải rắn (thông thường và nguy hại).
- Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp tại cơ quan.
- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, vận động người lao động tham gia bảo vệ môi trường cùng doanh nghiệp.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty luôn xác định con người là yếu tố then chốt quyết định sự thành công và phát triển bền vững, do đó công tác chăm sóc và phát triển nguồn nhân lực luôn được

Ban lãnh đạo đặt lên hàng đầu. Với tôn chỉ “Con người là tài sản lớn nhất của Công ty”, mọi chính sách và hoạt động đều hướng đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo dựng một môi trường làm việc công bằng, minh bạch và thân thiện, từ đó giúp người lao động cảm thấy an tâm, gắn bó lâu dài với công ty.

Công ty chú trọng duy trì mối quan hệ lao động hài hòa thông qua việc tổ chức các cuộc đối thoại định kỳ giữa người lao động và người sử dụng lao động, nhằm giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người lao động. Hội nghị người lao động hàng năm, nơi thỏa ước lao động tập thể được ký kết, là cơ hội để công ty khẳng định cam kết với người lao động về các lợi ích vượt xa các quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi và chế độ đãi ngộ tốt nhất cho toàn thể nhân viên.

Công ty đặc biệt chú trọng đến công tác an toàn lao động và sức khỏe người lao động, với các biện pháp cụ thể như khám sức khỏe định kỳ, tổ chức các lớp huấn luyện sơ cấp cứu, đảm bảo trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và thực hiện kiểm tra môi trường làm việc. Những hoạt động này không chỉ nhằm bảo vệ sức khỏe của nhân viên mà còn khẳng định trách nhiệm của công ty trong việc tạo ra một môi trường làm việc an toàn, lành mạnh. Công ty không chỉ chăm lo cho đời sống vật chất mà còn đầu tư vào việc phát triển tinh thần, tạo động lực cho người lao động, từ đó xây dựng được một đội ngũ nhân viên gắn kết, phát huy hết khả năng và đóng góp vào sự phát triển chung của công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Chính sách của công ty đề ra là “đặt lợi ích sức khỏe của người tiêu dùng lên trên hết” nên việc đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm là nguyên tắc hàng đầu, phải tuân thủ theo qui trình sau:

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các nguyên phụ liệu đầu vào, duy trì các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 22000:2018, BRC, ASC, Halal, Kosher . . trách nhiệm xã hội SMETA, ICS và các tiêu chuẩn xuất khẩu vào Liên minh Châu Âu (EU Code): Thực phẩm Đông lạnh (DL 62), Nước mắm (NM 556) tại trụ sở chính Công ty và TS:1265, KL 1282 tại Nhà máy Chế biến Thực phẩm Cholimex Food Bến Lức.
- Cung cấp thông tin đầy đủ về thành phần, hướng dẫn sử dụng, hạn sử dụng trên bao bì sản phẩm.
- Công ty đã thu hút, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 2.700 lao động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Công ty:

Thực hiện phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Điều Hành thực hiện các giải pháp để hoàn thành những chỉ tiêu sản xuất kinh doanh với những kết quả rất khả quan. Tổng doanh thu đạt 4.087,7 tỷ đồng, đạt 97,3% kế hoạch, tăng trưởng 9,8% so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt 356,2 tỷ đồng, tăng trưởng 4,8% kế hoạch, tăng trưởng 12,8% so với năm 2024.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị được thực hiện theo Quy chế hoạt động và Điều lệ Công ty, thông qua các báo cáo về tình hình triển khai Nghị quyết, quyết định đã ban hành. Công tác giám sát được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, đảm bảo tuân thủ chỉ đạo và làm rõ trách nhiệm.

Tại các cuộc họp, Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ kết quả sản xuất kinh doanh, phương hướng hoạt động và đề xuất giải pháp đối với các khó khăn, vướng mắc để xin ý kiến chỉ đạo.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành linh hoạt, triển khai nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên và đơn vị, thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định. Các chỉ đạo của Hội đồng Quản trị được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần duy trì hiệu quả hoạt động, củng cố niềm tin của đối tác, khách hàng và cổ đông.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị:

Năm 2026 dự báo kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều yếu tố biến động như áp lực lạm phát, biến động chi phí nguyên liệu, thay đổi xu hướng tiêu dùng và cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành thực phẩm. Bên cạnh đó, xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), phát triển kinh tế xanh và chuỗi cung ứng bền vững đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy sự đổi mới trong quản trị và sản xuất của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị xác định năm 2026 là giai đoạn tiếp tục củng cố nền tảng quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường, hướng tới mục tiêu phát triển ổn định và bền vững của Công ty. Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị định hướng các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

3.1. Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026:

- Hội đồng Quản trị sẽ tập trung chỉ đạo Ban Điều hành xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường; đồng thời tăng cường công tác giám sát, đảm bảo các hoạt động của Công ty được thực hiện đúng định hướng chiến lược và mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3.2. Đẩy mạnh phát triển thị trường và nâng cao giá trị thương hiệu

- Tiếp tục củng cố vị thế thương hiệu Cholimex Food trên thị trường trong nước, đồng thời chủ động mở rộng thị trường xuất khẩu, tìm kiếm các đối tác và kênh phân phối mới. Tăng cường các hoạt động quảng bá thương hiệu, nâng cao nhận diện sản phẩm và phát triển danh mục sản phẩm phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại.

3.3. Nâng cao năng lực sản xuất và tối ưu hiệu quả vận hành

- Tiếp tục khai thác hiệu quả Nhà máy Chế biến Thực phẩm CholimexFood Bến Lức, đảm bảo vận hành ổn định, an toàn và từng bước nâng cao năng suất, tối ưu chi phí sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

3.4. Thúc đẩy đổi mới công nghệ và chuyển đổi số trong quản trị

- Từng bước đầu tư, ứng dụng các giải pháp công nghệ, hệ thống quản trị số và các công cụ phân tích dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tăng tính minh bạch và hỗ trợ Ban điều hành trong việc ra quyết định nhanh chóng, chính xác.

3.5. Tăng cường công tác quản trị tài chính và quản trị rủi ro

- Đẩy mạnh công tác phân tích, dự báo và kiểm soát chi phí; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, đảm bảo an toàn tài chính và duy trì khả năng tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

3.6. Phát triển nguồn nhân lực và xây dựng môi trường làm việc bền vững

- Tiếp tục quan tâm nâng cao thu nhập, phúc lợi và điều kiện làm việc cho người lao động; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, khuyến khích sáng tạo và phát huy năng lực của đội ngũ nhân sự nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

3.7. Nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp và minh bạch thông tin

- Hội đồng Quản trị tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị theo các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp hiện đại, tăng cường phối hợp với Ban Kiểm soát và Ban Điều hành, đồng thời thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.
- Với định hướng nêu trên, Hội đồng Quản trị tin tưởng rằng Công ty sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định, nâng cao giá trị thương hiệu và hiệu quả hoạt động, qua đó mang lại lợi ích bền vững cho cổ đông, đối tác và người lao động.

V. Báo cáo tài chính

(xem Báo cáo Kiểm toán đính kèm)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của
Công ty



Diệp Nam Hải